TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản số: 22/2021/DS-ST Ngày 29/4/2021 V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Đức Phú;
2. Ông Đỗ Như Vũ;

Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương – Kiểm sát viên;

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 41/2021/QĐST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số 02 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang H, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Bắc Ninh

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Duy N, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Bắc Ninh (Xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Phương Tr, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Khu S, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/8/2020 của nguyên đơn, cũng như các bản khai người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 14/02/2017, anh Nguyễn Phương Tr làm việc tại nhà máy thức ăn chăn nuôi cao cấp Topfeeds thuộc Công ty cổ phần tập đoàn Dabaco Việt Nam có làm đơn đề nghị Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam cấp tín dụng theo hình thức cho vay theo hạn mức thấu chi với số tiền đề nghị là 30.000.000 đồng. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thẩm định và đã duyệt cấp tín dụng theo hình thức hạn mức thấu chi với số tiền 30.000.000 đồng. Hai bên đã ký kết hợp đồng thấu chi số 2600LAV201700147 ngày 14/02/2017 với nội dung như sau:

+ Tài khoản thanh toán cấp thấu chi số 2600215164039 đứng tên anh Nguyễn Phương Tr mở tại Agribank Chi nhánh tỉnh Bắc Ninh.

+ Hạn mức thấu chi: 30.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng).

+ Lãi suất cho vay thấu chi là 9,5%/năm tại thời điểm ký hợp đồng (Mức lãi suất thay đổi theo quy định của Agribank từng thời kỳ), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay thấu chi trong hạn, ngày cuối cùng hàng tháng tiền lãi vay thấu chi sẽ tự động nhập vào nợ gốc.

+ Thời hạn cấp hạn mức thấu chi là 12 tháng kể từ ngày 14/02/2017, ngày hết hạn là 14/02/2018.

+ Mục đích vay thấu chi: Phục vụ nhu cầu chi tiêu cá nhân của anh Nguyễn Phương Tr.

Sau khi được cấp thẻ anh Nguyễn Phương Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ tính đến ngày 31/03/2021 anh Nguyễn Phương Tr còn nợ ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền là 45.687.800 đồng.

Qua nhiều lần nhắc nhở nhưng anh Tr vẫn không có thiện chí trả nợ theo hợp đồng tín dụng số 2600LAV201700147 ngày 14/02/2017 vì vậy đến nay ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Phương Tr phải trả toàn bộ số nợ trên.

Bị đơn là anh Nguyễn Phương Tr đã được triệu tập hợp lệ trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 còn bị đơn

chưa chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Anh Nguyễn Phương Tr đã vi phạm các nghĩa vụ trong Hợp đồng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc anh Tr phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 31/03/2021 là: 45.687.800 đồng. Ngoài ra, anh Tr còn phải có nghĩa vụ thanh toán khoản lãi phát sinh trên số tiền chưa thanh toán kể từ ngày 01/4/2021 cho đến khi thi hành án xong theo lãi suất nợ quá hạn quy định trong Hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng:

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng tín dụng đối với anh Nguyễn Phương Tr, cư trú tại Khu S, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn anh Nguyễn Phương Tr đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà anh Nguyễn Phương Tr. Đối với việc đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Duy Ninh có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của phía nguyên đơn không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt phía nguyên đơn.

- Xét thấy đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Duy Ninh có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Phương Tr đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và lời trình bày, xác nhận của người đại diện hợp pháp của các đương sự, Hội đồng

xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 14/02/2017, ông Nguyễn Phương Tr có ký với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng và phát hành thẻ tín dụng (Sau đây gọi tắt là Hợp đồng), hạn mức thấu chi là 30.000.000 đồng, lãi suất cho vay thấu chi là 9.5%/ năm. Xét Hợp đồng tín dụng nêu trên giữa các bên có hình thức đúng quy định của pháp luật, nội dung các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng không vi phạm điều cấm của pháp luật, các bên tự nguyện ký kết Hợp đồng tín dụng nên Hợp đồng tín dụng này phù hợp với quy định tại Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi bổ sung năm 2017), có giá trị pháp lý làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, anh Nguyễn Phương Tr đã thực hiện các giao dịch trong quá trình sử dụng thẻ, tuy nhiên sau đó vi phạm thì không trả nữa. Qua nhiều lần nhắc nhở nhưng anh Nguyễn Phương Tr vẫn không có thiện chí trả nợ nên ngày 14/2/2018 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn và áp dụng mức lãi suất quá hạn là 150% của lãi suất trong hạn là đúng với quy định tại Điều 2 của Hợp đồng.

Xét phía anh Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Điều 2 của Hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết, do đó việc nguyên đơn yêu cầu anh Nguyễn Phương Tr thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết là phù hợp với thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các quy định của pháp luật nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm thì việc nguyên đơn yêu cầu phía bị đơn phải trả khoản lãi phát sinh kể từ ngày 14/2/2018 trên số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định trong Hợp đồng cho đến khi thi hành án xong là có cơ sở để chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Nguyễn Phương Tr phải thanh toán cho nguyên đơn tính đến ngày 31/3/2021, tổng cộng tiền gốc và lãi là: 41.788.897 đồng. Kể từ ngày 01/4/2021 cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Phương Tr còn phải chịu

khoản tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[3]Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm; Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

- Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;
- *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 351; 466; 468 và điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 184; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 4, Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi bổ sung năm 2017);
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự. Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam:

Buộc ông Nguyễn Phương Tr có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tính đến ngày 31/3/2021, tổng cộng tiền gốc và lãi là: 45.687.800 đồng (*Bốn mươi năm triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm đồng*.

Kể từ ngày 01/4/2021 cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Phương Tr còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2. Về án phí:

Anh Nguyễn Phương Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 2.284.000 đồng (*Hai triệu, hai trăm tám mươi tư nghìn đồng)*.

Hoàn lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.041.000 đồng (*Một triệu không trăm bốn mươi mốt nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0000534 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được cấp, tống đạt, niêm yết, thông báo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tp. Bắc Ninh;
- Chi cục THADS tp. Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thư